

Số: 127/QĐ-UBND

Hoàng Kim, ngày 30 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt báo cáo Kinh tế kỹ thuật xây dựng Công trình: Trạm y tế xã
Hoàng Kim – Hạng mục: Cải tạo khuôn viên và các hạng mục phụ trợ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HOÀNG KIM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật Đầu tư công số 39/2019/QH13 ngày 13/6/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định 15/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ về quy định chính sách miễn, giảm thuế theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Xây dựng: Thông tư số 11/2021/TT-BXD hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Thông tư số 12/2021/TT-BXD ban hành định mức xây dựng; Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật và đo bóc khối lượng; Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở;

Căn cứ Nghị Quyết số 12/NQ-HĐND ngày 21/8/2021 của HĐND xã Hoàng Kim về việc giao cho UBND xã thực hiện một số nhiệm vụ Quyền hạn của HĐND xã về đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 111/QĐ-UBND ngày 09/6/2023 của UBND xã Hoàng Kim về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình Trạm y tế xã Hoàng Kim – Hạng mục: Cải tạo khuôn viên và các hạng mục phụ trợ;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND xã Hoàng Kim: Quyết định số 114/QĐ-UBND ngày 09/6/2023 về việc phê duyệt nhiệm vụ khảo sát, dự toán chi phí khảo sát, lập Báo cáo Kinh tế kỹ thuật và kế hoạch lựa chọn nhà thầu tư vấn khảo sát, lập Báo cáo Kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình Quyết định số 125/QĐ-UBND ngày

13/6/2023 về việc phê duyệt chỉ định đơn vị tư vấn khảo sát, lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình Trạm y tế xã Hoàng Kim – Hạng mục: Cải tạo khuôn viên và các hạng mục phụ trợ;

Căn cứ Thông báo số 232/TĐ-KT&HT ngày 19/6/2023 của Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Hoàng Hoá về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Trạm y tế xã Hoàng Kim-Hạng mục: Cải tạo khuôn viên và các hạng mục phụ trợ;

Xét đề nghị của công chức: ĐCXD-NN&MT, Tài chính-Kết toán xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt báo cáo Kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Trạm y tế xã Hoàng Kim – Hạng mục: cải tạo khuôn viên và các hạng mục phụ trợ với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Trạm y tế xã Hoàng Kim (Hạng mục: cải tạo khuôn viên và các hạng mục phụ trợ).

2. Cấp công trình thuộc dự án: Công trình dân dụng, cấp IV.

3. Cấp Quyết định đầu tư: UBND xã Hoàng Kim.

4. Chủ đầu tư: UBND xã Hoàng Kim.

5. Mục tiêu đầu tư: Khắc phục tình trạng hư hỏng xuống cấp của một số hạng mục công trình. Đảm bảo cơ sở vật chất cho việc khám, chữa bệnh ban đầu của người dân trên địa bàn; cải thiện và nâng cao các hoạt động chuyên môn, kỹ thuật và vệ sinh môi trường.

6. Địa điểm xây dựng: Xã Hoàng Kim, huyện Hoàng Hóa, Tỉnh Thanh Hóa.

7. Đơn vị tư vấn khảo sát, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật: Công ty CP tư vấn thiết kế và xây dựng Thanh Xuân

8. Cơ quan thẩm định: Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Hoàng Hóa.

9. Quy mô đầu tư và giải pháp thiết kế.

9.1. Quy mô công trình: Trạm y tế xã Hoàng Kim (Hạng mục : Cải tạo khuôn viên và các hạng mục phụ trợ)

9.2. Giải pháp thiết kế:

1. Cải tạo khuôn viên sân trạm y tế:

- Sân trạm y tế lát gạch Terrazzo, sân có kết cấu từ trên xuống như sau như sau:

+ Mặt sân lát gạch Terrazzo kích thước KT(40x40x3,3)cm:

+ Lớp vữa đệm VXM M75 dày 2cm;

- Hồ trồng cây: Hồ cây xây gạch không nung VXM M75 dày 11cm, lớp đá dăm đệm dày 5cm. Trát ngoài VXM M75 dày 1,5cm.

- Trồng cây xoài đường kính D (12-15cm) vào các vị trí hồ cây.

2. Xây bồn hoa phía trước cổng:

Bồn hóa xây gạch không nung VXM M75 dày 11cm. Trát ngoài VXM M75 dày 1,5cm.

3. Cải tạo vườn phía sau trạm:

Chia vườn cây thành các ô riêng biệt để trồng cây thuốc nam phục vụ công tác chữa bệnh và cây ăn quả. Giữa các ô có lối đi lát gạch Terrazzo, lối đi có kết cấu từ trên xuống như sau:

- + Mặt sân lát gạch Terrazzo kích thước KT(40x40x3,3)cm;
- + Lớp vữa đệm VXM M75 dày 2cm;
- + Lớp bê tông nền M150 đá 1x2 dày 5cm.
- + Tường bo lối đi xây gạch không nung VXM M75 dày 11cm. Trát ngoài VXM M75 dày 1,5cm.

(Chi tiết có Hồ sơ Báo cáo kinh tế-kỹ thuật kèm theo)

10. Tổng mức đầu tư công trình: 396.184.000 đồng

Bằng chữ: Ba trăm chín mươi sáu triệu một trăm tám mươi bốn nghìn đồng

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 330.750.823 đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 10.361.521 đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 37.015.340 đồng;
- Chi phí khác: 6.517.231 đồng;
- Chi phí dự phòng: 11.539.347 đồng.

11. Nguồn vốn: Từ nguồn ngân sách xã và huy động hợp pháp khác.

12. Thời gian thực hiện: Năm 2023

13. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư thực hiện quản lý dự án theo đúng quy định của pháp luật hiện hành về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình của Nhà nước.

Điều 2. Giao các đơn vị có liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện các bước tiếp theo đảm bảo đúng Luật Xây dựng và các quy định hiện hành của Nhà nước về đầu tư xây dựng; Thông báo số 232/TĐ-KT&HT ngày 19/06/2023 của Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Hoàng Hoá.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Công chức Văn phòng - thống kê, Địa chính xây dựng, Tài chính kế toán và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ (T/h);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Quang Thành

BẢNG TỔNG HỢP TỔNG MỨC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

(Căn cứ theo Thông tư 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021)

CÔNG TRÌNH: TRẠM Y TẾ XÃ HOÀNG KIM- HẠNG MỤC: CẢI TẠO KHUÔN VIÊN VÀ CÁC HẠNG MỤC PHỤ TRỢ, HUYỆN HOÀNG HOÁ, TỈNH THANH HÓA

STT	NỘI DUNG CHI PHÍ	Tỷ lệ %	Hệ số	CÁCH TÍNH	GIÁ TRỊ TRƯỚC THUẾ	THUẾ GTGT	GIÁ TRỊ SAU THUẾ	KÝ HIỆU
1	Chi phí xây dựng				300.682.556	30.068.257	330.750.823	Gxd
1.1	Chi phí xây dựng công trình chính				300.682.566	30.068.257	330.750.823	
1.1.1	Xây Dựng		1	Theo bảng tổng hợp dự toán hạng mục	300.682.566	30.068.257	330.750.823	
2	Chi phí quản lý dự án	3,446%		(Gxd) trước thuế x tỷ lệ	10.361.521		10.361.521	Gqlda
3	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng				33.650.309	3.365.031	37.015.340	Gtv
3.1	Chi phí khảo sát địa hình				4.228.520	422.852	4.651.372	
3.2	Chi phí lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật (Thông tư 12/2021/TT-BXD)	6,5%		(Gxd + Gtb) trước thuế x tỷ lệ	19.544.367	1.954.437	21.498.804	
3.3	Chi phí giám sát thi công xây dựng (Thông tư 12/2021/TT-BXD)	3,285%		Dự toán gói thầu XD trước thuế x tỷ lệ	9.877.442	987.742	10.865.164	
4	Chi phí khác				6.136.894	380.337	6.517.231	Gk
4.1	Phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng (thông tu 209/2016/TT-BTC)	0,019%		Tổng mức đầu tư x tỷ lệ	75.275		75.275	
4.2	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán (Nghị định 99/2021/NĐ-CP)	0,57%		Giá trị quyết toán do chủ đầu tư đề nghị phê duyệt; Tổng mức đầu tư x tỷ lệ	2.258.250		2.258.250	
4.3	Chi phí kiểm toán độc lập (Nghị định 99/2021/NĐ-CP)	0,96%		Giá trị cần kiểm toán của dự án; Tổng mức đầu tư x tỷ lệ	3.803.369	380.337	4.183.706	
5	Chi phí dự phòng						11.539.347	Gdp
6.1	Dự phòng cho yếu tố khối lượng phát sinh	3%		(Ggpmb+Gxd+Gtb+Gqlda+Gtv+Gk) sau thuế x tỷ lệ			11.539.347	
	Tổng cộng				350.831.290	33.813.625	396.184.262	Gxdct
	Làm tròn						396.184.000	

Bảng chữ: Ba trăm chín mươi sáu triệu, một trăm tám mươi tư nghìn đồng

